

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 09-8-2024
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Minh Châu;
2. Bà Nguyễn Thị Oanh Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Vân là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Sóc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Võ Thanh S, sinh năm 1994;

Địa chỉ: xã V, huyện T, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1997;

Địa chỉ: phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977;

Địa chỉ: phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn trình bày:* Vào năm 2017 anh và chị Nguyễn Thị Kim T có sống chung với nhau, có tổ chức cưới nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã

V, huyện Tân Hưng. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Trong thời gian sống chung vợ chồng có 02 con chung là Võ Kim B, sinh ngày 10/10/2017 và Võ Bảo N, sinh ngày 13/9/2021. Từ tháng 06/2023 cả hai ly thân cho tới nay, anh là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Nay anh yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về hôn nhân: Ly hôn với chị Nguyễn Thị Kim T.

- Về con chung: Có 02 con chung là Võ Kim B, sinh ngày 10/10/2017 và Võ Bảo N, sinh ngày 13/9/2021. Nay ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, không yêu cầu chị Thúy cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra anh không yêu cầu hay trình bày gì thêm.

* *Bị đơn*: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, nhưng bị đơn chị Nguyễn Thị Kim T không đến Tòa án và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* *Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự*:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa xét xử sơ thẩm Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ, chứng cứ đã xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Bị đơn chị Nguyễn Thị Kim T có địa chỉ cư trú tại khóm Sở Thượng, phường An Lạc, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, được quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn chị Nguyễn Thị Kim Thúy vắng mặt, không có lý do, nên Hội đồng

xét xử tiên hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Xét thấy, anh Võ Thanh S và chị Nguyễn Thị Kim T có sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 20/11/2017 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An, nên quan hệ hôn nhân giữa hai bên là hợp pháp. Nay anh Sang khởi kiện xin ly hôn, Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện anh S và chị T đã ly thân, không còn sống chung với nhau. Theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã V, huyện Tân Hưng thì trong thời gian chung sống với nhau tại địa phương thì anh S và chị T có xảy ra mâu thuẫn về tình cảm vợ chồng. Đồng thời, theo lời trình bày của bà Nguyễn Thị N (mẹ của chị T) thì anh S và chị T có cự cãi với nhau, sau đó chị T bỏ về sống chung với bà được một thời gian, sau đó đi làm công ty trên Sài Gòn, 02 con chung hiện nay do anh S nuôi dưỡng. Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng khác cho chị T đúng quy định pháp luật, nhưng chị T không có văn bản ý kiến, không đến Tòa án trình bày ý kiến của mình và để tham phiên hòa giải giữa chị và anh S, điều này cũng thể hiện ý chí của của chị T là không muốn đoàn tụ lại với anh S.

Từ những phân tích trên xét thấy giữa anh S và chị T không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn giữa vợ chồng anh, chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh S.

- Về con chung: Có 02 con chung là Võ Kim B, sinh ngày 10/10/2017 và Võ Bảo N, sinh ngày 13/9/2021. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay 02 con chung do anh S trực tiếp nuôi dưỡng, anh S không vi phạm nghĩa vụ khi nuôi dưỡng con chung. Vì vậy nên giao 02 con chung Bc và Bảo N cho anh S được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Đối với ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở để chấp nhận như phân tích ở trên.

[4] Xét về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn anh Sang phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 91, 147, 227, 228, 229, 235, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Võ Thanh S.

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Võ Thanh S và chị Nguyễn Thị Kim T.

- Về con chung: Giao 02 (hai) con chung là Võ Kim B, sinh ngày 10/10/2017 và Võ Bảo N, sinh ngày 13/9/2021 cho anh Võ Thanh S được trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Võ Thanh S cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Nguyễn Thị Kim T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Chị Nguyễn Thị Kim T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Võ Thanh S không yêu cầu.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Thanh S phải chịu 300.000đ. Tiền án phí được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh S đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0005017 ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp. Hồng Ngự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND xã Vĩnh Thạnh, huyện Tân Hưng, Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Phương Thảo